

CÔNG TY TNHH KẾT NỐI TRÍ THỨC VÀ CÔNG NGHỆ
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH KẾT NỐI TRÍ THỨC VÀ CÔNG NGHỆ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: KNOWLEDGE AND TECHNOLOGO CONNECTION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: KATC.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0107345261

3. Ngày thành lập: 07/03/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 526 Nguyễn Trãi, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
2.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
3.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
4.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
5.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
6.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
7.	Xuất bản phần mềm	5820
8.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Cung cấp các ứng dụng viễn thông chuyên dụng như theo dõi hoạt động vệ tinh, đo xa và các trạm rada; - Điều hành các trạm đầu cuối vệ tinh và các trạm liên hợp nối với một hoặc nhiều hệ thống thông tin mặt đất và khả năng truyền/nhận viễn thông từ hệ thống vệ tinh; - Cung cấp truy cập Internet thông qua các mạng kết nối giữa khách hàng và ISP nhưng không do ISP sở hữu và vận hành, như truy cập Internet quay số (dial-up); - Cung cấp dịch vụ viễn thông qua các kết nối viễn thông hiện có như VOIP (điện thoại Internet);	6190
9.	Lập trình máy vi tính	6201
10.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209

11.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
12.	Cổng thông tin (trừ thông tin nhà nước cấm, không bao gồm hoạt động báo chí)	6312
13.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
14.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
15.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
16.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
17.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
18.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác ; - Bán buôn dụng cụ y tế - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện	4649
19.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
20.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
21.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
22.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
23.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
24.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
25.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
26.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
27.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật)	7020

28.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế máy móc và thiết bị; - Thiết kế kỹ thuật và dịch vụ tư vấn cho các dự án liên quan đến kỹ thuật dân dụng, kỹ thuật đường ống, kiến trúc giao thông. - Việc chuẩn bị và thực hiện các dự án liên quan đến kỹ thuật điện và điện tử, kỹ thuật khai khoáng, kỹ thuật hoá học, dược học, công nghiệp và nhiều hệ thống, kỹ thuật an toàn hoặc những dự án quản lý nước	7110
29.	Quảng cáo	7310
30.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (trừ thông tin nhà nước cấm)	7320
31.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ đa dạng phục vụ khách hàng tiêu dùng. Gồm những hoạt động có kỹ năng chuyên môn, khoa học và công nghệ: - Hoạt động phiên dịch; - Hoạt động môi giới thương mại, sắp xếp có mục đích và bán ở mức nhỏ và trung bình, bao gồm cả thực hành chuyên môn, không kể môi giới bất động sản; - Tư vấn đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin - Lập Dự án khả thi ứng dụng công nghệ thông tin, Báo cáo nghiên cứu khả thi công nghệ thông tin - Lập, tư vấn thẩm định thiết kế thi công và dự toán, tổng dự toán công nghệ thông tin - Lập tổng mức đầu tư của dự án ứng dụng công nghệ thông tin - Tư vấn giám sát thi công dự án công nghệ thông tin - Tư vấn về công nghệ khác; - Hoạt động tư vấn khác trừ tư vấn kiến trúc, kỹ thuật và quản lý.	7490(Chính)
32.	Cho thuê xe có động cơ	7710
33.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng	7730

6. Vốn điều lệ: 1.900.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	TRẦN THỊ NGỌC DIỆP	Số 9B-N4 TT Viện Lịch sử Quân sự, tổ 32, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.710.000.000	90,000	013468813	
2	BÙI THỊ SINH	Số nhà 237 đường Hàm Nghi, Phường Gia Cẩm, Thành phố Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	190.000.000	10,000	130793940	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN THỊ NGỌC DIỆP

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 15/11/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 013468813

Ngày cấp: 02/03/2012

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 9B-N4 TT Viện Lịch sử Quân sự, tổ 32, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 9B-N4 TT Viện Lịch sử Quân sự, tổ 32, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội